



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TOÁN 4

TUẦN 7

I/ TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Số bé nhất trong các số 123 543; 213 456; 567 765; 445 673 là:

- A. 123 543 B. 213 456
C. 567 765 D. 445 673



Câu 2. Số gồm 30 triệu ba mươi nghìn và ba mươi viết là:

- A. 303030 B. 3030030 C. 3003030 D. 30030030

Câu 3. $18650 < X \times 3 < 18920$. Số tròn trăm X là:

- A. 6300 B. 6330 C. 6030 D. 3600

Câu 4. Số nào dưới đây làm tròn đến hàng nghìn thì được hai trăm bảy mươi nghìn?

- A. 259 000 B. 276001 C. 270 001 D. 289 000

Câu 5. Số nào có chữ số 6 có giá trị là 6000?

- A. 234600 B. 263400 C. 236400 D. 623400

Câu 6. Tổng của số lớn nhất và số bé nhất trong các số

123 543; 213 456; 567 765; 445 673 là:

- A. 569216 B. 336999 C. 691308 D. 781221

Câu 7. Hiệu của số lớn nhất và số bé nhất trong các số

12543; 56743; 54676; 34567 là:

- A. 89243 B. 69286 C. 44200 D. 12543

Câu 8. Có bao nhiêu số có hai chữ số mà hiệu của hai chữ số là 5?

- A. 7 số B. 9 số C. 10 số D. 11 số

II. TỰ LUẬN

Bài 1: Viết các số sau theo thứ tự từ bé đến lớn:

129 000; 98 705; 128 999; 300 000; 288 601

.....
.....

Bài 2: >, <, =?

470 861 471 992

1 000 000 999 999

82 056 $80\,000 + 2000 + 50 + 6$



Bài 3: Viết tất cả các số có hai chữ số mà hàng chục bằng 5. Có bao nhiêu số như vậy?

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 4:

a, Từ các chữ số 3, 1, 7 hãy viết tất cả các số có ba chữ số, mỗi số có cả ba chữ số đó.

.....
.....

b, Xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn.

.....
.....
.....

